

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023
của Trường Mầm Non 11**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ Thông báo số 98/TB-TCKH ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận Tân Bình về Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Mầm non 11.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của trường Mầm Non 11 (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, Kế toán và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huệ

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 11

Chương:622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 31/QĐ-MN11 ngày 05/6/2024 của trường Mầm non 11)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	8.691,2	8.691,2	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8.691,2	8.691,2	0	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.809,9	4.809,9	0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.881,3	3.881,3	0	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				



Nguyễn Thị Huệ

Tân Bình, ngày 05 tháng 6 năm 2024

THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

I. Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	:4.809.905.349 đồng
- Tiền lương	:1.873.243.702 đồng
- Tiền công trả cho LĐTX theo HĐ	: 284.731.200 đồng
- Phụ cấp lương	: 941.790.704 đồng
- Tiền thưởng	: 18.476.000 đồng
- Các khoản đóng góp	: 566.097.998 đồng
- Các khoản thanh toán cá nhân	: 395.327.261 đồng
- Thanh toán dịch vụ công cộng	: 127.444.888 đồng
- Vật tư văn phòng	: 52.126.920 đồng
- Thông tin tuyên truyền liên lạc	: 5.972.266 đồng
- Khoản công tác phí	: 4.800.000 đồng
- Chi phí thuê mướn	: 47.292.000 đồng
- Sửa chữa duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn	: 116.069.304 đồng
- Mua sắm	: 53.900.000 đồng
- Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	: 225.502.906 đồng
- Chi khác	: 17.130.200 đồng
- Chi lập các quỹ của đơn vị	: 80.000.000 đồng
II. Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	:3.881.289.662 đồng
- Tiền lương	: 133.893.947 đồng
- Phụ cấp lương	:1.405.790.092 đồng
- Các khoản đóng góp	: 52.440.256 đồng
- Sửa chữa duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn	: 324.876.887 đồng
- Mua sắm	: 14.999.600 đồng
- Chi TNTT theo NQ 27+08	:1.511.728.880 đồng
- Chi khác (cấp bù học phí)	: 437.560.000 đồng

Kế toán



Hồ Thị Hồng Lam

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Huệ